

Số: /BGDDĐT-GDPT

V/v hướng dẫn tổ chức sinh hoạt
chuyên môn trong cơ sở giáo dục
phổ thông và sinh hoạt
cụm chuyên môn

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Kính gửi: - Các Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu có trường phổ thông.

Để tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, phát triển năng lực nghề nghiệp của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hiệu quả hoạt động chuyên môn trong cơ sở giáo dục phổ thông phù hợp với điều kiện phân cấp quản lý của chính quyền địa phương 02 cấp, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong cơ sở giáo dục phổ thông và sinh hoạt cụm chuyên môn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, lấy sự tiến bộ, phát triển phẩm chất, năng lực học sinh làm trung tâm của hoạt động chuyên môn.
- Phát triển năng lực nghề nghiệp của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục thông qua hoạt động tự bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên, chia sẻ kinh nghiệm, nghiên cứu thực tiễn dạy học, giáo dục và học tập lẫn nhau.
- Tăng cường hiệu quả hoạt động chuyên môn trong cơ sở giáo dục phổ thông và kết nối chuyên môn giữa các cơ sở giáo dục.
- Xây dựng cộng đồng học tập nghề nghiệp trong cơ sở giáo dục và giữa các cơ sở giáo dục; thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), khai thác dữ liệu giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục và phát triển năng lực nghề nghiệp của đội ngũ nhà giáo.

2. Yêu cầu

- Nội dung sinh hoạt chuyên môn và cụm chuyên môn phải thiết thực, bám sát việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, nhiệm vụ năm học, kế hoạch giáo dục của nhà trường và nhu cầu phát triển nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý.
- Bảo đảm tính chủ động, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, cơ sở giáo dục, đặc điểm cấp học, môn học, hoạt động giáo dục và đối tượng học sinh; kết hợp hiệu quả các hình thức sinh hoạt trực tiếp và trực tuyến, phát huy cộng đồng học tập nghề nghiệp trên môi trường số.
- Sinh hoạt chuyên môn và cụm chuyên môn phải hướng đến giải quyết các vấn đề thực tiễn trong tổ chức dạy học và giáo dục; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; lấy hiệu quả học tập, sự tiến bộ của học sinh làm thước đo chất lượng hoạt động chuyên môn.

- Không hành chính hóa sinh hoạt chuyên môn và cụm chuyên môn; không làm phát sinh hồ sơ, sổ sách, báo cáo và các thủ tục không cần thiết; bảo đảm tiết kiệm, phòng chống lãng phí; ưu tiên lưu trữ và chia sẻ trên môi trường số.

II. NỘI DUNG SINH HOẠT CHUYÊN MÔN

1. Triển khai Chương trình giáo dục phổ thông; xây dựng, tổ chức thực hiện và điều chỉnh kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học môn học và hoạt động giáo dục phù hợp với cấp học, điều kiện thực tiễn của cơ sở giáo dục và yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; dạy học tích hợp.

2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; xây dựng, sử dụng công cụ đánh giá; phân tích kết quả học tập, rèn luyện của học sinh để điều chỉnh hoạt động dạy học, giáo dục; thảo luận các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, hỗ trợ học sinh có năng khiếu, học sinh còn hạn chế trong học tập và các nhóm đối tượng học sinh phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

3. Nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên đề, trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ giải pháp chuyên môn; phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức dạy học, giáo dục; đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục và thực hiện hiệu quả các nội dung giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông.

4. Xây dựng, khai thác, sử dụng và chia sẻ học liệu, học liệu số, học liệu mở, ngân hàng câu hỏi, công cụ kiểm tra đánh giá, dữ liệu giáo dục và các sản phẩm chuyên môn dùng chung; nghiên cứu, xây dựng và tổ chức thực hiện các nội dung giáo dục trong buổi học thứ hai đối với cơ sở giáo dục thực hiện dạy học 02 buổi/ngày.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ số và AI trong xây dựng kế hoạch bài dạy, học liệu, tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá, phân tích kết quả học tập và hỗ trợ học sinh tự học; đồng thời trao đổi, thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, sử dụng công nghệ số và AI có trách nhiệm, bảo đảm đạo đức phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu giáo dục.

III. TỔ CHỨC SINH HOẠT CHUYÊN MÔN

1. Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học

- Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường, nhiệm vụ năm học, nhu cầu phát triển chuyên môn của đội ngũ và yêu cầu thực tiễn để xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học (bài học hoặc chuyên đề); khuyến khích mỗi môn học xây dựng 02 bài học nghiên cứu trong năm học.

- Bài học nghiên cứu tập trung vào những vấn đề mới, khó, nội dung cần phối hợp liên môn, tích hợp hoặc các vấn đề phát sinh trong thực tiễn dạy học, giáo dục; bảo đảm phù hợp với mục tiêu giáo dục, đặc điểm học sinh và yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

- Tổ chuyên môn tổ chức xây dựng phương án dạy học cho bài học nghiên cứu, chuẩn bị học liệu, thiết bị và các điều kiện cần thiết; thực hiện dạy học hoặc hoạt động giáo dục minh họa, quan sát hoạt động học tập và sự tiến bộ của học sinh.

- Trên cơ sở các minh chứng thu được từ hoạt động học tập của học sinh, giáo viên phân tích, trao đổi, rút kinh nghiệm, đề xuất giải pháp điều chỉnh, hoàn thiện nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, giáo dục; vận dụng kết quả nghiên cứu bài học vào thực tiễn dạy học và giáo dục.

- Kết quả sinh hoạt nghiên cứu bài học được lưu trữ, chia sẻ và khai thác trong hoạt động chuyên môn của nhà trường; không xếp loại giờ dạy, khuyến khích giáo viên trao đổi trên tinh thần hỗ trợ, học tập lẫn nhau và cùng phát triển nghề nghiệp.

2. Sinh hoạt tổ chuyên môn

- Tổ chuyên môn trong cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Căn cứ vào các nội dung gợi ý tại mục II và tham khảo nội dung chi tiết theo cấp học tại phụ lục đính kèm Công văn này, tổ chuyên môn chủ động lựa chọn nội dung sinh hoạt bảo đảm được các mục đích, yêu cầu nêu trên.

- Sinh hoạt chuyên môn được tổ chức trong tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn hoặc theo hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục; được thực hiện trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp nhằm tăng cường trao đổi, hỗ trợ chuyên môn thường xuyên.

3. Sinh hoạt cụm chuyên môn

a) Vai trò của cụm chuyên môn

- Cụm chuyên môn là hình thức phối hợp chuyên môn giữa các cơ sở giáo dục nhằm hỗ trợ triển khai Chương trình giáo dục phổ thông; tạo điều kiện để giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, học liệu, các giải pháp chuyên môn, góp phần nâng cao năng lực nghề nghiệp và chất lượng giáo dục.

- Cụm chuyên môn được tổ chức trên cơ sở phối hợp, hỗ trợ giữa các cơ sở giáo dục; Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập trên địa bàn tham gia sinh hoạt chuyên môn chung với các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn; sinh hoạt cụm chuyên môn không làm phát sinh cấp quản lý trung gian hoặc thủ tục hành chính trong quá trình tổ chức thực hiện.

b) Thành lập cụm chuyên môn

- Sở GDĐT căn cứ điều kiện thực tiễn của địa phương để tổ chức các cụm chuyên môn theo cấp học, môn học, nhóm môn học, lĩnh vực chuyên môn hoặc địa bàn phù hợp; bảo đảm tăng cường hỗ trợ chuyên môn giữa các cơ sở giáo dục và hiệu quả phối hợp trong quá trình triển khai.

- Việc tổ chức cụm chuyên môn phải bảo đảm thuận lợi cho việc phối hợp, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, học liệu và các giải pháp chuyên môn giữa các cơ sở giáo dục; hỗ trợ nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục trong địa phương.

c) Tổ chức sinh hoạt cụm chuyên môn

- Dựa trên mục tiêu, yêu cầu và nguyên tắc nêu trên, đảm bảo tính phù hợp với địa phương, mỗi cụm chuyên môn có thể lựa chọn các nội dung sinh hoạt cụm

chuyên môn theo gợi ý tại mục II và tham khảo nội dung chi tiết theo cấp học tại phụ lục đính kèm Công văn này. Khuyến khích tổ chức dự giờ, nghiên cứu bài học; xây dựng, triển khai các chuyên đề và các hoạt động chuyên môn dùng chung nhằm tăng cường trao đổi kinh nghiệm, hỗ trợ lẫn nhau, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Mỗi môn học, hoạt động giáo dục hoặc nhóm môn học trong cụm tổ chức sinh hoạt chuyên môn ít nhất 02 lần/năm học; đối với các địa bàn có điều kiện khó khăn, Sở GDĐT căn cứ điều kiện thực tiễn quy định số lần sinh hoạt cụm chuyên môn cho phù hợp; đơn vị được giao làm đầu mối chuẩn bị cơ sở vật chất và các điều kiện để tổ chức sinh hoạt chuyên môn. Thời lượng sinh hoạt cụm chuyên môn là một phần của thời lượng bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông theo quy định hiện hành.

- Sinh hoạt cụm chuyên môn được tổ chức trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp phù hợp với điều kiện thực tiễn; nội dung sinh hoạt phải được chuẩn bị trước để giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục nghiên cứu, trao đổi và tham gia hiệu quả.

- Cụm chuyên môn có trách nhiệm xây dựng, quản lý, phát triển và khai thác hiệu quả kho học liệu, kho sản phẩm chuyên môn dùng chung; định kỳ rà soát, cập nhật, chia sẻ các chuyên đề, kế hoạch bài dạy, học liệu số, ngân hàng câu hỏi, công cụ đánh giá, bài giảng số, video bài học và các sản phẩm chuyên môn khác phục vụ hoạt động dạy học, giáo dục, bồi dưỡng giáo viên và công tác kiểm tra, đánh giá.

- Khuyến khích xây dựng, chia sẻ, lưu trữ và khai thác các sản phẩm chuyên môn dùng chung trên môi trường số; mỗi năm học, cụm chuyên môn phấn đấu xây dựng ít nhất 01 chuyên đề hoặc 01 sản phẩm chuyên môn phù hợp với thực tế của địa phương, dùng chung phục vụ các cơ sở giáo dục trong cụm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Thành lập cụm chuyên môn và thông báo đến các cơ sở giáo dục phổ thông để thực hiện. Quy định về quy chế hoạt động của cụm chuyên môn.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành Nghị quyết quy định cụ thể về cơ chế, chính sách, kinh phí hỗ trợ cho công tác sinh hoạt chuyên môn trong cơ sở giáo dục phổ thông và sinh hoạt cụm chuyên môn.

- Đánh giá hiệu quả, chất lượng sinh hoạt chuyên môn, cụm chuyên môn kịp thời chấn chỉnh, điều chỉnh khi hoạt động sinh hoạt chuyên môn mang tính hình thức, kém hiệu quả; sơ kết, tổng kết theo định kỳ, nhân rộng mô hình, cách làm hiệu quả, khen thưởng động viên tập thể, cá nhân có thành tích trong điều hành, tổ chức sinh hoạt cụm chuyên môn.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ, theo dõi việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm phù hợp điều kiện thực tiễn của địa phương; việc ghi nhận kết quả sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt cụm chuyên môn theo quy định hiện hành.

- Tổ chức hoặc hướng dẫn tổ chức cụm chuyên môn; lựa chọn hình thức sinh hoạt cụm chuyên môn phù hợp, hiệu quả, không hành chính hóa.

- Phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục có thế mạnh trong hỗ trợ chuyên môn cho các cơ sở giáo dục khác.

- Khuyến khích xây dựng mạng lưới chia sẻ chuyên môn, học liệu số, cộng đồng học tập nghề nghiệp và các hình thức hỗ trợ chuyên môn trên môi trường số; thúc đẩy kết nối, khai thác hiệu quả các sản phẩm chuyên môn và lan tỏa các mô hình, giải pháp giáo dục hiệu quả giữa các cơ sở giáo dục phổ thông.

2. Các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu có trường phổ thông

- Chỉ đạo trường phổ thông trực thuộc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn này.

- Phát huy năng lực nghiên cứu, đào tạo giáo viên và chuyên môn của đơn vị để hỗ trợ hoạt động sinh hoạt chuyên môn; chia sẻ học liệu, chuyên đề, kết quả nghiên cứu, mô hình giáo dục hiệu quả với các cơ sở giáo dục phổ thông khi phù hợp.

3. Cơ sở giáo dục phổ thông

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch sinh hoạt chuyên môn của cơ sở giáo dục phổ thông phù hợp với kế hoạch giáo dục nhà trường, nhiệm vụ năm học và điều kiện thực tế của đơn vị. Cụ thể hóa kế hoạch sinh hoạt cụm chuyên môn vào Kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn thực chất, hiệu quả; phát huy vai trò của giáo viên trong chia sẻ kinh nghiệm, nghiên cứu bài học, phát triển học liệu và đổi mới hoạt động dạy học, giáo dục.

- Tổ chức theo dõi, đánh giá chất lượng sinh hoạt chuyên môn; sử dụng kết quả sinh hoạt chuyên môn để hỗ trợ phát triển đội ngũ và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Cử giáo viên, cán bộ quản lý tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn. Tạo điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, thiết bị, hạ tầng công nghệ và các điều kiện cần thiết để giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn, cụm chuyên môn.

- Chỉ đạo giáo viên chủ động áp dụng kết quả sinh hoạt chuyên môn và cụm chuyên môn vào thực tiễn giảng dạy tại cơ sở giáo dục, phối hợp với các đơn vị trong cụm chuyên môn, góp ý đề xuất nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn và cụm chuyên môn.


- Định kỳ tổng hợp các khó khăn, vướng mắc và các mô hình sinh hoạt chuyên môn, cụm chuyên môn hiệu quả để báo cáo về Sở GDĐT nhằm kịp thời điều chỉnh hướng dẫn cho phù hợp với thực tiễn.

4. Cán bộ quản lý giáo dục, tổ trưởng chuyên môn và giáo viên

- Cán bộ quản lý giáo dục có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức, theo dõi, đánh giá hoạt động sinh hoạt chuyên môn; bảo đảm các điều kiện cần thiết; xây dựng môi trường học tập nghề nghiệp, khuyến khích chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệp và phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên trong nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tổ trưởng chuyên môn có trách nhiệm xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch sinh hoạt chuyên môn; điều phối các hoạt động sinh hoạt chuyên môn và cụm chuyên môn; tổ chức xây dựng, khai thác, chia sẻ học liệu và sản phẩm chuyên môn dùng chung; hỗ trợ giáo viên phát triển năng lực nghề nghiệp và nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục; thiết lập mạng lưới hỗ trợ, kết nối giáo viên giàu kinh nghiệm với giáo viên mới để hướng dẫn việc vận dụng kết quả sinh hoạt chuyên môn vào thực tiễn bài giảng.

- Giáo viên có trách nhiệm tham gia sinh hoạt chuyên môn, cụm chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm, học liệu và giải pháp giáo dục; hỗ trợ đồng nghiệp, đặc biệt là giáo viên mới tuyển dụng hoặc giáo viên còn khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; vận dụng kết quả sinh hoạt chuyên môn vào thực tiễn dạy học và giáo dục.

Bộ GDĐT đề nghị các Sở GDĐT, các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu có trường phổ thông và các cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Bộ GDĐT (qua Vụ Giáo dục Phổ thông) để được hướng dẫn. 

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để phối hợp chi đạo);
- Các Cục, Vụ, Viện KHGDVN;
- Lưu: VT, Vụ GDPT.



Phạm Ngọc Thương

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục GỢI Ý MỘT SỐ NỘI DUNG SINH HOẠT CHUYÊN MÔN THEO CẤP HỌC

(Kèm theo Công văn số **4069** /BGDDĐT-GDPT ngày **01** tháng **7** năm 2026
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

1. CẤP TIỂU HỌC

Sinh hoạt chuyên môn ở cấp tiểu học tập trung vào các vấn đề sau:

- Tổ chức dạy học nhằm hình thành và phát triển các năng lực nền tảng, đặc biệt là năng lực ngôn ngữ, năng lực tính toán, năng lực tự học và các phẩm chất chủ yếu của học sinh.
- Tổ chức các hoạt động học tập phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi; tăng cường hoạt động trải nghiệm, thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn.
- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng vì sự tiến bộ của học sinh; sử dụng kết quả đánh giá để điều chỉnh hoạt động dạy học.
- Tổ chức dạy học đối với học sinh gặp khó khăn trong học tập, học sinh khuyết tật học hòa nhập, học sinh có năng khiếu và các đối tượng học sinh có nhu cầu hỗ trợ đặc thù.
- Xây dựng và khai thác học liệu phục vụ dạy học; phát triển văn hóa đọc, hình thành thói quen tự học và kỹ năng học tập cho học sinh.
- Ứng dụng công nghệ số và học liệu số phù hợp với mục tiêu giáo dục, đặc điểm tâm sinh lý học sinh tiểu học và điều kiện thực tiễn của cơ sở giáo dục.
- Tổ chức các hoạt động giáo dục trong buổi học thứ hai theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; tăng cường các hoạt động đọc sách, giáo dục STEM, nghệ thuật, thể chất, kỹ năng sống, trải nghiệm và hỗ trợ học sinh theo nhu cầu.
- Phân tích kết quả học tập và rèn luyện của học sinh; xây dựng các giải pháp hỗ trợ học sinh còn khó khăn trong học tập, học sinh khuyết tật học hòa nhập và học sinh có năng khiếu.
- Chia sẻ kinh nghiệm xây dựng học liệu số, sử dụng học liệu mở, ứng dụng công nghệ số và các công cụ AI phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý học sinh tiểu học.
- Tăng cường phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm, giáo viên môn học và cha mẹ học sinh trong việc hỗ trợ học sinh học tập, rèn luyện và phát triển toàn diện.

2. CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

Sinh hoạt chuyên môn ở cấp trung học cơ sở tập trung vào các vấn đề sau:

- Tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; bảo đảm sự liên thông giữa giáo dục tiểu học và giáo dục trung học cơ sở.
- Thực hiện các môn học tích hợp, nội dung giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và các nội dung giáo dục có tính liên môn.
- Tổ chức dạy học phân hóa; hỗ trợ học sinh phát triển năng lực, sở trường và định hướng học tập phù hợp.
- Đổi mới kiểm tra, đánh giá; xây dựng và sử dụng công cụ đánh giá phù hợp với yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở.

- Tổ chức giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học kỹ thuật và các hoạt động học tập gắn với thực tiễn đời sống, sản xuất và kinh doanh.

- Tư vấn, hỗ trợ học sinh trong quá trình chuyển tiếp giữa các cấp học; bước đầu hình thành định hướng nghề nghiệp và lựa chọn lộ trình học tập phù hợp.

- Xây dựng, khai thác và chia sẻ học liệu, học liệu số, ngân hàng câu hỏi, công cụ kiểm tra, đánh giá và các sản phẩm chuyên môn dùng chung.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn đối với các môn học tích hợp; tăng cường phối hợp giữa giáo viên thuộc các phân môn nhằm thống nhất nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.

- Xây dựng và triển khai các nội dung giáo dục trong buổi học thứ hai; hỗ trợ học sinh còn hạn chế trong học tập, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu và phát triển các câu lạc bộ học thuật, khoa học, nghệ thuật, thể thao.

- Chia sẻ kinh nghiệm tổ chức giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, hoạt động trải nghiệm, giáo dục hướng nghiệp và các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn địa phương.

- Khai thác dữ liệu học tập của học sinh; phân tích kết quả đánh giá thường xuyên và định kỳ để điều chỉnh hoạt động dạy học, giáo dục.

- Ứng dụng công nghệ số, học liệu số và các công cụ AI trong dạy học, kiểm tra đánh giá và hỗ trợ học sinh tự học; trao đổi các giải pháp sử dụng AI an toàn, hiệu quả và có trách nhiệm, đạo đức học thuật.

3. CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Sinh hoạt chuyên môn ở cấp trung học phổ thông tập trung vào các vấn đề sau:

- Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học phổ thông; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn và nhu cầu học tập của học sinh.

- Tổ chức dạy học các môn học lựa chọn, chuyên đề học tập; tư vấn, hỗ trợ học sinh lựa chọn môn học phù hợp với năng lực, sở thích và định hướng nghề nghiệp.

- Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực; tăng cường khả năng tự học, tự nghiên cứu và vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

- Tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM/STEAM, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và các hoạt động giáo dục gắn với yêu cầu chuẩn bị nguồn nhân lực cho giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học và thị trường lao động.

- Phân tích kết quả học tập của học sinh; đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng dạy học, hỗ trợ học sinh trong quá trình học tập và định hướng sau trung học phổ thông.

- Xây dựng, khai thác và chia sẻ học liệu, học liệu số, ngân hàng câu hỏi, công cụ kiểm tra, đánh giá và các sản phẩm chuyên môn phục vụ dạy học, giáo dục.

- Khai thác hiệu quả dữ liệu giáo dục, công nghệ số, AI và các công cụ hỗ trợ phù hợp nhằm nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục và tổ chức hoạt động chuyên môn.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn về dạy học các môn học lựa chọn, chuyên đề học tập; chia sẻ kinh nghiệm tư vấn học sinh lựa chọn môn học và định hướng nghề nghiệp phù hợp.

- Nghiên cứu các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn, bồi dưỡng học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, chuẩn bị cho học sinh tham gia các kỳ thi, cuộc thi trong nước và quốc tế.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục trong buổi học thứ hai theo hướng phát triển năng lực cá nhân, kỹ năng nghiên cứu, kỹ năng số, kỹ năng nghề nghiệp và năng lực tự học của học sinh.

- Phân tích dữ liệu học tập, kết quả thi, kết quả đánh giá năng lực của học sinh để điều chỉnh kế hoạch giáo dục và nâng cao chất lượng dạy học.

- Chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và công nghệ số trong dạy học, kiểm tra đánh giá, tư vấn hướng nghiệp và quản trị hoạt động chuyên môn.
